

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 10NS/QNS/2025

**SỬA ĐẠU NÀNH
FAMI NGUYÊN CHẤT**

2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 10NS/QNS/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI - QNS**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Điện thoại: 0255 3726110 – 0255 3726616

Fax: 0255 3822843

E-mail: info@qns.com.vn; info@vinasoy.com

Mã số doanh nghiệp: 4300205943

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Cơ sở đã được cấp chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm theo FSSC 22000; HACCP Codex.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI NGUYÊN CHẤT

2. Thành phần:

- Nước, dịch trích từ đậu nành hạt (44%), đường (8,5 %), chất ổn định (471, 407, 500(ii)), hương liệu giống tự nhiên dùng cho thực phẩm, muối ăn.
- Có chứa đậu nành.
- Sử dụng đậu nành hạt chọn lọc, không biến đổi gen (Non-GMO).
- Không sử dụng chất bảo quản.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 06 tháng kể từ ngày sản xuất.
 - Hạn sử dụng (HSD): Xem trên bao bì.
- Ngày sản xuất (NSX): 06 tháng trước HSD.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1 Quy cách đóng gói:

- Sản phẩm được đóng gói trong hộp/bịch ở dạng rời hoặc được tạo thành dạng lốc trước khi xếp vào thùng carton.
- Sản phẩm được chiết rót với thể tích thực: 200 ml/hộp (bịch), 1 lít/hộp.
- Ngoài ra có thể đóng gói với các loại thể tích khác theo yêu cầu của khách hàng.
(sai số định lượng phù hợp quy định Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ).

4.2 Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng gói trong bao bì giấy Tetra Pak bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Xuất xứ: Sản xuất tại Việt Nam.

Sản phẩm của: Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Sản xuất tại các Nhà máy:

- Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy (ký hiệu A) - Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
- Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bắc Ninh (ký hiệu B) - Đường TS5, KCN Tiên Sơn, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.
- Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bình Dương (ký hiệu C) - Số 15, đường số 31, KCN VSIP II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Các nhà máy sản xuất của Vinasoy đã được chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm theo FSSC 22000; HACCP Codex.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- QCVN 6-2: 2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

2. Thông tư của các Bộ, ngành:

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

3. Tiêu chuẩn Quốc gia số:

- TCVN 12443:2018- Sữa đậu nành.

4. Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số: TCCS 10:2025/NS-QNS

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 02 năm 2025 *thhe*

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN *ml*

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
Đỗ Thành Dàng



FAMI NGUYÊN CHẤT

vinasoy

SỮA ĐẬU NÀNH

Fami

NGUYÊN CHẤT

100% ĐAM THỰC VẬT

3 KHÔNG

- ✓ Không chất bảo quản
- ✓ Không Cholesterol
- ✓ Không biến đổi gen

Thanh phẩm: Nước, dịch trích từ đậu nành hạt (44%) đường OLEST 1 chất ổn định (A71, 607, 5000a), hương liệu tổng hợp từ nhiên liệu thực phẩm thực vật.

Sản phẩm có chất béo nành.

8 934614 015025

vinasoy

SỮA ĐẬU NÀNH

Fami

NGUYÊN CHẤT

THƠM NGON MẬT LẠNH

Sữa Đậu Nành Fami Nguyên Chất

Thể tích thực: 200 ml

vinasoy

SỮA ĐẬU NÀNH

Fami

NGUYÊN CHẤT

100% ĐAM THỰC VẬT

GIA TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ml

Năng lượng	59 kcal	Carbohydrat	9,4 g
Chất đạm	2,2 g	Đường tổng số	9,3 g
Chất béo	1,3 g	Chất xơ	220 mg
Cholesterol	0 mg	Natri	25 mg

1 hộp chứa 1500 mg axit amin thiết yếu.

(**) 9 Axit amin từ protein sữa và trong đậu nành.

NGON HƠN KHI UỐNG LẠNH

- Thêm 2-3 hộp mỗi ngày
- Sản phẩm cho 3 lần sử dụng: Bảo quản trong tủ lạnh
- HSD: Xem trên hộp. NSA: Đọc trước HSD.
- Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm
- Thành phần dinh dưỡng và thời hạn bảo quản có thể thay đổi mà không thông báo trước.

Sản phẩm của: NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY

Địa chỉ: Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

20 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi (tỉnh Quảng Ngãi), Việt Nam

Call Center: 1900 205943

Hạng mục: Bao bì brik Fami Nguyên chất AOP7
 Ngày thực hiện: 13/01/2025
 Mã số TK: FA36H-AOP7-130125

GIÁM ĐỐC

NGHỆ ANH
 SỮA ĐẬU NÀNH
 VIỆT NAM
VINASOY
 CHI NHÁNH CÔNG TY
 CỔ PHẦN ĐƯỜNG
 QUẢNG NGÃI

Nguyễn Sơn Hải

M.S.C.N: 4300205943-019-C.T.C.P
 TP. QUẢNG NGÃI, QUẢNG NGÃI

Dinh dưỡng thiết yếu từ thực vật

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ml	
Năng lượng	59 kcal
Chất đạm	2,2 g
Chất béo	1,3 g
Cholesterol	0 mg
Carbohydrat	9,4 g
Đường tổng số	9,3 g
Chất xơ	220 mg
Natri	25 mg

1 lít chứa 3500 mg axit amin thiết yếu

(**) 9 Axit amin tự nhiên sẵn có trong đậu nành
Thành phẩm: Nước, dịch trích từ đậu
nành hạt (44%), đường (8,5%), chất ổn
định (A71, 407, 500) và hương liệu
gạo tự nhiên dùng cho thực phẩm
miền ăn.

Sản phẩm có chứa đậu nành

(*) Theo dữ liệu của Kantar từ Wondaland
Datam - Household Panel - Thành thị &
thành phố chính và nông thôn Việt Nam
- Cả năm 2023 - Ngành Sữa Đậu Nành.
Sản phẩm của:

**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM
VINASOY**

On thành Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi
02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,
TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
LSDP số: 10HSGH/0026

Tìm hiểu thêm



Sản xuất tại Việt Nam
milen chính quy 1 lít
Hotline: 1800 1020



vinasoy

SỮA ĐẬU NÀNH
Fami

NGUYÊN CHẤT

**9 AXIT AMIN
THIẾT YẾU****

**THƠM NGON
MÁT LẠNH**

Sữa Đậu Nành
Fami Nguyên Chất

TRÀ SỮA ĐẬU NÀNH
SỐ 1
VIỆT NAM
ĐƯỢC CHỌN MUA*

vinasoy

SỮA ĐẬU NÀNH
Fami

NGUYÊN CHẤT

3 KHÔNG

- ✓ Không chất bảo quản
- ✓ Không Cholesterol
- ✓ Không biến đổi gen

**NGON HƠN
KHI UỐNG LẠNH**

- Tiêu dùng 2-3 lít mỗi ngày
- Sản phẩm chỉ 1 lần sử dụng
- Bảo quản nơi khô mát
- ISO 22000 và HACCP, ISO 9001
- Không sử dụng phụ gia công nghệ sinh học
- Thành phần dinh dưỡng và thể tích
- Sản phẩm có bao bì bền bỉ, dễ dàng
- Chất lượng sản phẩm không thay đổi
- Luôn theo dõi và cải thiện

**100%
ĐAM THỰC VẬT**

Thể tích thực: 200 ml

Hạng mục: Bao bì fino Fami Nguyên chất RTB
Ngày thực hiện: 13/01/2025
Mã số TK: FA40B-RTB-130125

GIÁM ĐỐC
PHẠM VĂN HẢI
M.S.C.N. 4300205943-019-C.T.Đ
NHÀ MÁY
SỮA ĐẬU NÀNH
VIỆT NAM
VINASOY
CHI NHÁNH CÔNG TY
CÓ PHÂN ĐƯỞNG
QUẢNG NGÃI
TP. QUẢNG NGÃI

Fami
SOY MILK
ORIGINAL

9 ESSENTIAL AMINO ACIDS

DELICIOUS GOODNESS

Fami Original Soy Milk
Net content: 1.029L

GIA TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ml
NUTRITIONAL INFORMATION PER 100 ml

Năng lượng/Energy	69 kcal
Chất đạm/Protein	2.2 g
Chất béo/Fat	3.3 g
Carbohydrat	0 mg
Carbohydrat/Carbohydrate	9.4 g
Đường tổng số/Total Sugars	9.3 g
Chất xơ/Dietary Fiber	220 mg
Maltodextrin	25 mg

1 hộp chứa 7500 mg axit amin thiết yếu
1 pack contains 7500 mg of essential amino acids

(*) 9 Axit amin tự nhiên sẵn có trong đậu nành
9 Natural amino acids available in soybeans

Thành phần: Nước, dịch chiết từ đậu nành hạt (4411), đường BLS11, chất ổn định (K71, K02, 50066), hương liệu tổng hợp nhân tạo cho thực phẩm (mùi đậu nành), Sơn phẩm có chất béo nhân tạo.

Ingredients: Water, soybean extract (4411), sugar, BLS11, stabilizers (K71, K02, 50066), nature identical flavor, salt.

Contains: Soybeans.

(*) Từ các bộ của Kantar (H) Westpanel, Osmo - Hachetel Panel - Tháng 04 năm 2023 và tháng 05 năm 2023 - Ngành Sữa Đậu Nành

Excerpt from Kantar - Westpanel Division - Hachetel Panel - Other 4 key dates and Rural Vietnam - Full year 2023 - Soy milk.

Barcode: 9 24614 030068

Sữa Đậu Nành
Fami Nguyên Chất

Fami
SỮA ĐẬU NÀNH
NGUYÊN CHẤT

9 AXIT AMIN THIẾT YẾU

THƠM NGON MẮT LẠNH

Fami Original Soy Milk
Net content: 1.029L

Fami
SOY MILK
ORIGINAL

9 ESSENTIAL AMINO ACIDS

DELICIOUS GOODNESS

Fami Original Soy Milk
Net content: 1.029L

NGON HƠN KHI UỐNG LẠNH

- Hết lượng 1 - 2 muỗng phân mỗi ngày (200 hoặc 400 ml).
- Tùy theo nhu cầu hợp. Mùa hè, mùa đông trong tủ lạnh (5 - 10°C).
- Từ tháng 01/2023, 1 ngày sẽ có 1 hộp mới.
- Sản phẩm của Việt Nam.
- 460 Năm 1999 - 1998, 08 tháng 1998 - 1997.
- Không có đường tổng hợp và các chất nhân tạo khác.
- Thành phần dinh dưỡng có thể thay đổi tùy theo nhu cầu.
- 100% Đậu nành Việt Nam.

3 KHÔNG

- ✓ Không chất bảo quản No preservatives
- ✓ Không Cholesterol No Cholesterol
- ✓ Không Gen (GMO) Non-GMO

100% ĐAM THỰC VẬT

SẢN PHẨM CỦA:
NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY
Chi nhánh công ty Cổ Phần Đường Quảng Ngãi
02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi
Quảng Ngãi, Việt Nam
ERP số: 1005/0000000000

PRODUCT OF:
VIETNAM SOYA PRODUCTS COMPANY
02 Nguyễn Chí Thanh st., Đường Phú Xuân, Quảng
Ngãi City, Quảng Ngãi province, Vietnam.
Email: info@vinasoy.com

Fami Original Soy Milk
Net content: 1.029L

Fami
SOY MILK
ORIGINAL

9 ESSENTIAL AMINO ACIDS

DELICIOUS GOODNESS

Fami Original Soy Milk
Net content: 1.029L

Hạng mục: Bao bì 1 lít Fami Nguyên chất RTB
Ngày thực hiện: 13/01/2025
Mã số TK: FA10H-RTB-130125

QUÁM ĐỐC

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

TP. QUẢNG NGÃI, QUẢNG NGÃI

Trần Văn Hải

TEST REPORT
BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

Report No./ Số báo cáo:

24-303908-B

Revision: 00

Company/ Công ty:

VIETNAM SOYA PRODUCTS COMPANY VINASOY -
BRANCH OF QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY/
NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY -
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Address/ Địa chỉ:

No.02, Nguyen Chi Thanh Street, Quang Phu Ward, Quang Ngai City, Quang Ngai Province,
Vietnam/
Số 02 Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành Phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi,
Việt Nam

Report Issued: 16-Nov-2024

BVAQ Reference: 24-303908

Sample(s) Received: 08-Nov-2024

Ngày phát hành báo cáo

Tham chiếu BVAQ

Ngày nhận mẫu

Testing Period/ Thời gian phân tích: 08-Nov-2024 to 16-Nov-2024

Results - Kết quả

The testing results are valid on the sample(s) as received/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nhận được.

Customer Sample Name/ Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI NGUYỄN CHẤT

Lab ID: 24-303908-1B

Mã lô: 291024-131A

NSX/HSD: 291024/290425

FAMI ORIGINAL SOY MILK

Lot No.: 291024-131A

MFG/EXP: 291024/290425

Sample Description/ Mô tả mẫu: Milk in paper box/ Sữa đựng trong hộp giấy

Sample Condition/ Tình trạng mẫu: Acceptable/ Chấp nhận

Test Chỉ tiêu	Result Kết quả	Unit Đơn vị	Method Phương pháp phân tích
Tổng vi sinh vật hiếu khí (30°C)/ Total Plate Count (30°C)	<1	cfu/mL	ISO 4833-1:2013 (TCVN 4884-1: 2015)
Clostridium Perfringens	<1	cfu/mL	ISO 7937:2004 (TCVN 4991:2005)
Coliforms	<1	cfu/mL	ISO 4832:2006 (TCVN 6848:2007)
Escherichia coli	<1	cfu/mL	ISO 16649-2:2001 (TCVN 7924-2:2008)
Enterococci (Fecal Streptococci)	<1	cfu/mL	FLAB-FM-MTHD-059:2021 (Ref. ISO 7899-2:2000)
Pseudomonas aeruginosa	<1	cfu/mL	FLAB-FM-MTHD-060: 2021 (Ref. ISO 16266: 2006)
Staphylococcus aureus	<1	cfu/mL	AOAC 975.55
Nấm men & nấm mốc/ Yeasts and Moulds	<1	cfu/mL	ISO 21527-1:2008 (TCVN 8275-1:2010)

Report No./ Số báo cáo: 24-303908-B

Remark/ Ghi chú: Nil/ Không

OPERATION MANAGER



NGUYEN DUY TIEN

BVAQ MANAGER



NGUYEN HIEP



TEST REPORT
BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

Report No./ Số báo cáo:

24-303908-D

Revision: 00

Company/ Công ty:

VIETNAM SOYA PRODUCTS COMPANY VINASOY -
BRANCH OF QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY/
NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY -
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Address/ Địa chỉ:

No.02, Nguyen Chi Thanh Street, Quang Phu Ward, Quang Ngai City, Quang Ngai Province,
Vietnam/
Số 02 Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành Phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi,
Việt Nam

Report issued: 16-Nov-2024

BVAQ Reference: 24-303908

Sample(s) Received: 08-Nov-2024

Ngày phát hành báo cáo

Tham chiếu BVAQ

Ngày nhận mẫu

Testing Period/ Thời gian phân tích: 08-Nov-2024 to 16-Nov-2024

Results - Kết quả

The testing results are valid on the sample(s) as received/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nhận được.

Customer Sample Name/ Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI NGUYÊN CHẤT

Lab ID: 24-303908-1D

Mã lô: 291024-131A

NSX/HSD: 291024/290425

FAMI ORIGINAL SOY MILK

Lot No.: 291024-131A

MFG/EXP: 291024/290425

Sample Description/ Mô tả mẫu: Milk in paper box/ Sữa đựng trong hộp giấy

Sample Condition/ Tình trạng mẫu: Acceptable/ Chấp nhận

Test Chỉ tiêu	Result Kết quả	Unit Đơn vị	Method Phương pháp phân tích
Chi/ Lead (Pb)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	AOAC 2013.06

Remark/ Ghi chú: Nil/ Không

OPERATION MANAGER

NGUYEN DUY TIEN

BVAQ MANAGER



NGUYEN HIEP



AR-25-VD-014753-01-VI / EUVNHC-00316599- Trang : 1 / 1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHỦ, TP. QUẢNG NGÃI

T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2501170769

Mã số mẫu : 743-2025-00012199

Tên mẫu :

Sữa đậu nành Fami nguyên chất

Mã lô: 291024-131A

NSX/HSD: 291024/290425

Tình trạng mẫu :

Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu :

17/01/2025

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 23/01/2025

Thời gian thử nghiệm :

20/01/2025 - 21/01/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD855 VD (a) Cadimi (Cd)	mg/ l	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 23/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 23/01/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-va-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A29; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ...) không được công bố năm ban hành đầu là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

TEST REPORT
BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

Report No./ Số báo cáo:

24-303908-C

Revision: 00

Company/ Công ty:

VIETNAM SOYA PRODUCTS COMPANY VINASOY -
BRANCH OF QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY/
NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY -
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Address/ Địa chỉ:

No.02, Nguyen Chi Thanh Street, Quang Phu Ward, Quang Ngai City, Quang Ngai Province,
Vietnam/
Số 02 Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành Phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi,
Việt Nam

Report Issued: 16-Nov-2024

BVAQ Reference: 24-303908

Sample(s) Received: 08-Nov-2024

Ngày phát hành báo cáo

Tham chiếu BVAQ

Ngày nhận mẫu

Testing Period/ Thời gian phân tích: 08-Nov-2024 to 16-Nov-2024

Results - Kết quả

The testing results are valid on the sample(s) as received/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nhận được.

Customer Sample Name/ Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI NGUYỄN CHẤT

Lab ID: 24-303908-1C

Mã lô: 291024-131A

NSX/HSD: 291024/290425

FAMI ORIGINAL SOY MILK

Lot No.: 291024-131A

MFG/EXP: 291024/290425

Sample Description/ Mô tả mẫu: Milk in paper box/ Sữa đựng trong hộp giấy

Sample Condition/ Tình trạng mẫu: Acceptable/ Chấp nhận

Test Chỉ tiêu	Result Kết quả	Unit Đơn vị	Method Phương pháp phân tích
Sulfite (SO ₂)	Not Detected/ Không phát hiện (MDL=2.0)	mg/kg	AQAC 990.28

Remark/ Ghi chú: Nil/ Không

OPERATION MANAGER

NGUYEN DUY TIEN

BVAQ MANAGER



NGUYEN HIEP

TEST REPORT
BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

Report No./ Số báo cáo:

24-303908-E

Revision: 00

Company/ Công ty:

VIETNAM SOYA PRODUCTS COMPANY VINASOY -
BRANCH OF QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY/
NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY -
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Address/ Địa chỉ:

No.02, Nguyen Chi Thanh Street, Quang Phu Ward, Quang Ngai City, Quang Ngai Province,
Vietnam/
Số 02 Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành Phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi,
Việt Nam

Report Issued: 16-Nov-2024

BVAQ Reference: 24-303908

Sample(s) Received: 08-Nov-2024

Ngày phát hành báo cáo

Tham chiếu BVAQ

Ngày nhận mẫu

Testing Period/ Thời gian phân tích: 08-Nov-2024 to 16-Nov-2024

Results - Kết quả

The testing results are valid on the sample(s) as received/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nhận được.

Customer Sample Name/ Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI NGUYÊN CHẤT

Lab ID: 24-303908-1E

Mã lô: 291024-131A

NSX/HSD: 291024/290425

FAMI ORIGINAL SOY MILK

Lot No.: 291024-131A

MFG/EXP: 291024/290425

Sample Description/ Mô tả mẫu: Milk in paper box/ Sữa đựng trong hộp giấy

Sample Condition/ Tình trạng mẫu: Acceptable/ Chấp nhận

Test Chỉ tiêu	Result Kết quả	Unit Đơn vị	Method Phương pháp phân tích
Benzoic acid	Not Detected/Không phát hiện (MDL=1.0)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-012: 2021 (Ref. USDA CLG-BSP.01)
Sodium Benzoat	Not Detected/Không phát hiện (MDL=1.0)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-012: 2021 (Ref. USDA CLG-BSP.01)

Remark/ Ghi chú: Nil/ Không

OPERATION MANAGER

NGUYEN DUY TIEN

BVAQ MANAGER



NGUYEN HIEP

TEST REPORT
BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

Report No./ Số báo cáo:

24-303908-F

Revision: 00

Company/ Công ty:

VIETNAM SOYA PRODUCTS COMPANY VINASOY-
BRANCH OF QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY/
NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY -
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Address/ Địa chỉ:

No.02, Nguyen Chi Thanh Street, Quang Phu Ward, Quang Ngai City, Quang Ngai Province,
Vietnam/
Số 02 Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành Phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi,
Việt Nam

Report Issued: 19-Nov-2024

BVAQ Reference: 24-303908

Sample(s) Received: 08-Nov-2024

Ngày phát hành báo cáo

Tham chiếu BVAQ

Ngày nhận mẫu

Testing Period/ Thời gian phân tích: 08-Nov-2024 to 19-Nov-2024

Results - Kết quả

The testing results are valid on the sample(s) as received/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nhận được

Customer Sample Name/ Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI NGUYÊN CHẤT

Lab ID: 24-303908-1F

Mã lô: 291024-131A

NSX/HSD: 291024/290425

FAMI ORIGINAL SOY MILK

Lot No.: 291024-131A

MFG/EXP: 291024/290425

Sample Description/ Mô tả mẫu: Milk in paper box/ Sữa đựng trong hộp giấy

Sample Condition/ Tình trạng mẫu: Acceptable/ Chấp nhận

Test Chỉ tiêu	Result Kết quả	Unit Đơn vị	Method Phương pháp phân tích
Ochratoxin A	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.1)	µg/kg	FLAB-FA-MTHD-010: 2021 (Ref. AOAC 2004.10)
Aflatoxin B1	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.2)	µg/kg	FLAB-FA-MTHD-009: 2021 (Ref. AOAC 999.07)
Aflatoxin tổng số/ Total of Aflatoxin content	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.2)	µg/kg	FLAB-FA-MTHD-009: 2021 (Ref. AOAC 999.07)
Định tính GMO bằng phương pháp sàng lọc: Promoter CaMV 35S, Terminator NOS/ Detection of GMO by screening method: Promoter CaMV 35S, Terminator NOS ¹	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.1)	%	ISO 21569:2005/Amd 1:2013 (Phụ lục/Annex B1, B3)
Melamine ¹	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.1)	mg/kg	CASE-SK.0005/1 (2017)

MDL: (MPH) Method Detection Limit: Giới hạn phát hiện của phương pháp
MDL: (MQL) Method Quantitation Limit: Giới hạn định lượng của phương pháp
ND/ KHH: Not Detected/ Không phát hiện
¹ Subcontracted test/ Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ.
² ISO 17025 not accredited/ Chỉ tiêu chưa được công nhận ISO 17025.
Information provided by client's company, address, sample name(s)
Thông tin do khách hàng cung cấp: công ty, địa chỉ, tên mẫu

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without prior written permission of the BVAQ company/
Không được trích sao một phần bất kỳ của thử nghiệm này mà không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty BVAQ.
If there are questions or concerns on this report, please contact:
Nếu có thắc mắc cần thêm thông tin về kết quả, xin vui lòng liên hệ:
Customer Services/ Bộ phận chăm sóc khách hàng
Tel: (84-292) 3.858.578 - 3.858.778
Email: ctia@bvaq.com

Report No./ Số báo cáo: 24-303908-F

Remark/ Ghi chú: Nil/ Không

OPERATION MANAGER



NGUYEN DUY TIEN

BVAQ MANAGER



NGUYEN HIEP





KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Mã số PO của khách hàng : NA9J2501170769

Mã số mẫu : 743-2025-00012198

Tên mẫu : Sữa đậu nành Fami nguyên chất
Mã lô: 291024-131A
NSX/HSD: 291024/290425
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu : 17/01/2025 Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 23/01/2025
Thời gian thử nghiệm : 21/01/2025 - 23/01/2025

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD066 VD (a) Zearalenon	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3452 (Ref. EN 15850:2010)	Không phát hiện (LOD=5)
2	VD1LA VD (a) Deoxynivalenol	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5626 (Ref. BS EN 15791:2009)	Không phát hiện (LOD=100)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 23/01/2025, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 23/01/2025.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải: www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN, A39, N79, EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sac Ky Hai Dang.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

TEST REPORT
BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

Report No./ Số báo cáo:

24-303908-G

Revision: 00

Company/ Công ty:

VIETNAM SOYA PRODUCTS COMPANY VINASOY -
BRANCH OF QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY/
NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY -
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Address/ Địa chỉ:

No.02, Nguyen Chi Thanh Street, Quang Phu Ward, Quang Ngai City, Quang Ngai Province,
Vietnam/
Số 02 Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành Phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi,
Việt Nam

Report issued: 16-Nov-2024

BVAQ Reference: 24-303908

Sample(s) Received: 08-Nov-2024

Ngày phát hành báo cáo

Tham chiếu BVAQ

Ngày nhận mẫu

Testing Period/ Thời gian phân tích: 08-Nov-2024 to 16-Nov-2024

Results - Kết quả

The testing results are valid on the sample(s) as received/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nhận được.

Customer Sample Name/ Tên mẫu: SỮA ĐẬU NÀNH FAMI NGUYÊN CHẤT

Lab ID: 24-303908-1G

Mã lô: 291024-131A

NSX/HSD: 291024/290425

FAMI ORIGINAL SOY MILK

Lot No.: 291024-131A

MFG/EXP: 291024/290425

Sample Description/ Mô tả mẫu: Milk in paper box/ Sữa đựng trong hộp giấy

Sample Condition/ Tình trạng mẫu: Acceptable/ Chấp nhận

Test Chỉ tiêu	Result Kết quả	Unit Đơn vị	Method Phương pháp phân tích
2,4-D	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-022: 2021 (Ref. EURL SRM-02)
Bentazone (Sum of Bentazone and its salts, expressed as Bentazone)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-022: 2021 (Ref. EURL SRM-02)
Dicamba	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.01)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-022: 2021 (Ref. EURL SRM-02: 2015)
Haloxypop	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-022: 2021 (Ref. EURL SRM-02)
Imazamox	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-022: 2021 (Ref. EURL SRM-02)
Imazapic	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-022: 2021 (Ref. EURL SRM-02)
Glyphosate	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-029: 2021 (Ref. EURL QuPPE-PO SRM-09)

Test Chỉ tiêu	Result Kết quả	Unit Đơn vị	Method Phương pháp phân tích
Glufosinate-Ammonium	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.01)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-029:2021 (Ref. EURL QuPPE-PO SRM-09)
Endosulfan 1 (alpha)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Endosulfan 2 (Beta)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Endosulfan sulfate	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Endosulfan (sum of alpha- and beta-isomers and endosulfan-sulphate expressed as endosulfan)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Quintozone (Pentachloronitrobenzene)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Chlorpyrifos (-ethyl)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Diazinon	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Ethoprophos (prophos)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Fenitrothion	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Phorate	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Cyfluthrin (Sum of isomers)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Cypermethrin (sum of isomer)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Fenpropathrin	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Lambda-cyhalothrin (includes gamma-cyhalothrin) (sum of R,S and S,R isomers)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Permethrin (Sum of isomer)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Flutriafoi	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Isoxaflutole	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Acephate	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Azinphos-methyl	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Methamidophos	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Aldicarb	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Carbaryl	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Carbendazim	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Carbofuran	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Indoxacarb	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)

Test Chỉ tiêu	Result Kết quả	Unit Đơn vị	Method Phương pháp phân tích
Methomyl	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Azoxystrobin	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Chlorantraniliprole	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Clethodim	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Clothianidin	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Cycloxydim	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Cyproconazole	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Difenoconazole	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Dimethenamid-P	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2022 (Ref. AOAC 2007.01)
Flusilazole	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Metalaxyl	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Novaluron	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Propiconazole (Sum of isomer)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Pyraclostrobin	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Spinosad (Spinosad, sum of Spinosyn A and Spinosyn D)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Tebuconazole	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Tebufenozide	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Benzovindiflupyr	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Fluxapyroxad	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Mesotrione	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Penthiopyrad	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Prothioconazole	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2022 (Ref. AOAC 2007.01)
Spirotetramate	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Sulfoxaflor (sum of isomers)	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Trinexapac-ethyl	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-014:2021 (Ref. AOAC 2007.01)
Diquat	Not Detected/Không phát hiện (MDL=0.003)	mg/kg	FLAB-FA-MTHD-028:2021 (Ref. EURL QuPPE-PO SRM-09)

Report No./ Số báo cáo: 24-303908-G

Remark/ Ghi chú: Nil/ Không

OPERATION MANAGER



NGUYEN DUY TIEN

BVAQ MANAGER



NGUYEN HIEP



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

Số: *98* /QNS-KCS

V/v bổ sung nhãn mới vào 07 hồ sơ
Tự công bố sản phẩm của Nhà máy
Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày *21* tháng 3 năm 2025.

Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Ngãi.

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 “*Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm*”;

Căn cứ 07 hồ sơ tự công bố sản phẩm của Nhà máy sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Để thực hiện đúng quy định Nhà nước về công bố sản phẩm, Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi bổ sung 12 nhãn mới đính kèm vào các hồ sơ Tự công bố sản phẩm như sau:

TT	Tên sản phẩm	Số Bản tự công bố sản phẩm	Ngày có hiệu lực	Số lượng nhãn bổ sung
1	Sữa đậu nành Fami Go vị đậu đỏ nếp cẩm	06NS/QNS/2025	10/02/2025	01
2	Sữa đậu nành Fami nguyên chất ít đường	08NS/QNS/2025	10/02/2025	02
3	Sữa đậu nành Fami nguyên chất	10NS/QNS/2025	10/02/2025	03
4	Sữa đậu nành Fami nguyên chất vị sữa dừa	17NS/QNS/2025	10/02/2025	01
5	Sữa đậu nành Fami nguyên chất vị đường đen	18NS/QNS/2025	10/02/2025	01
6	Sữa đậu nành Fami Green Soy không bổ sung đường	28NS/QNS/2025	20/01/2025	02
7	Sữa đậu nành Fami Green Soy rất ít đường (**)	29NS/QNS/2025	20/01/2025	02

Công ty cam kết: Các thông tin ghi trên nhãn đều phù hợp với các quy định hiện hành và bổ sung các nhãn này vào hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Công ty.

Kính trình Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Ngãi tiếp nhận nhãn sản phẩm của Công ty bổ sung vào hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Chi cục./.

Nơi nhận: *Hehe*

- Như trên;
- NM Sữa VNS, Phòng KCS Cty;
- Lưu: HCVT Cty.

Đính kèm: 12 (mười hai) nhãn sản phẩm.

TỔNG GIÁM ĐỐC
me
**CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐƯỜNG
QUẢNG NGÃI**
Đường
Võ Thành Đăng

FAMI NGUYÊN CHẤT

Hộp giấy này được làm từ nguồn nguyên liệu nào?

Let's Go further for nature. Go vinasoy.

Hộp giấy bạn đang cầm trên tay được sản xuất bằng nguyên liệu giấy từ các khu rừng đạt chứng nhận FSC™ và các nguồn được kiểm soát khác. Các khu rừng này được quản lý một cách có trách nhiệm.

Thành phần: Sữa, chất béo từ đậu nành hạt (MGLL), đường (MGLL), chất béo thực vật (MGLL), hương liệu tổng hợp nhân tạo (MGLL), hương liệu tổng hợp nhân tạo (MGLL).

Sản phẩm có chứa đậu nành.

100% ĐAM THỰC VẬT

Tìm hiểu thêm

3 KHÔNG

- ✓ Không chất bảo quản
- ✓ Không Cholesterol
- ✓ Không hàm lượng gen

8 934614 015025

vinasoy

SỮA ĐẬU NÀNH

Fami

NGUYÊN CHẤT

9 AXIT AMIN THIẾT YẾU

THƠM NGON MÁT LẠNH

Sữa Đậu Nành Fami Nguyên Chất

Thể tích thực: 200 ml

GIA TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ml

Năng lượng	59 kcal	Carbohydrat	9,6 g
Chất đạm	2,2 g	Đường tổng số	9,3 g
Chất béo	1,3 g	Chất xơ	220 mg
Cholesterol	0 mg	Natri	25 mg

3 hộp chứa 1500 mg axit amin thiết yếu

(***) 9 Axit amin từ protein đậu nành và trong đậu nành

NGON HƠN KHI LẠNG LẠNH

- Hết hạn 2-3 ngày mở nắp
- Sản phẩm phải 1 lần sử dụng. Bảo quản ngay khi mở nắp.
- HSD Xóa tiền hàng. HSD 05 tháng tính từ HSD.
- Không sử dụng nếu thấy mùi lạ, màu sắc khác thường, hoặc biến dạng.
- Tránh đun sôi, đun nóng, để ở nơi ẩm ướt, nơi có ánh sáng trực tiếp.

(*) Theo chỉ tiêu của Bộ Y tế Việt Nam (MGLL) - Household Food - Thành phần dinh dưỡng thực phẩm (MGLL) - Thành phần dinh dưỡng thực phẩm (MGLL) - Thành phần dinh dưỡng thực phẩm (MGLL).

Sản phẩm của **SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY**

Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

20 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phúc, TP. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi, Việt Nam

CSKH: 1900 900 000

Tìm hiểu thêm

Hạng mục: Bao bì briki Fami Nguyên chất AOP8
 Ngày thực hiện: 20/02/2025
 Mã số TK: FA36H-AOP8-200225

CHẤM ĐỐC

CHỖ MẤY

SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

QUẢNG NGÃI, QUẢNG NGÃI

Nguyễn Văn Hải

Fami

ORIGINAL

9 ESSENTIAL AMINO ACIDS

DELICIOUS GOODNESS

FAMI NGUYÊN CHẤT

Fami

NGUYÊN CHẤT

9 AXIT AMIN THIẾT YẾU

THƠM NGON MẬT LẠNH

Fami

ORIGINAL

9 ESSENTIAL AMINO ACIDS

DELICIOUS GOODNESS

GIA TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG BÌNH TRONG 100 ml (NUTRITIONAL INFORMATION PER 100 ml)

Protein	3.5 g
Chất béo	2.2 g
Chất béo bão hòa	1.3 g
Cholesterol	0 mg
Carbohydrate	8.4 g
Dường tổng số	9.3 g
Sodium	230 mg

3 KHÔNG

- ✓ Không chất bảo quản/ No preservatives
- ✓ Không Cholesterol/ No Cholesterol
- ✓ Không hàm lượng Gluten/ No-GMO

100% ĐAM THỰC VẬT

Hạng mục: Bao bì 1 lít Fami Nguyên chất RTB
 Ngày thực hiện: 20/02/2025
 Mã số TK: FA10H-RTB-200225

GIÁM ĐỐC

DUYỆT MẤY

SỮA ĐÀU NÀNH

VIỆT NAM

VINASOY

CHÍNH NHÃN CÔNG TY

CỐ PHẦN ĐƯỜNG

QUẢNG NGÃI

Trần Văn Hải

25 **Đinh dưỡng thiết yếu từ thực vật**

GIA TRỊ DINH DƯỠNG
TRUNG BÌNH TRONG 100 ml

Năng lượng	59 kcal
Chất đạm	2,2 g
Chất béo	3,3 g
Cholesterol	0 mg
Carbohydrat	9,4 g
Đường tổng số	9,3 g
Chất xơ	22g/ml
Natri	25 mg

2 lít chứa 3300 mg axit amin thiết yếu

(**) 9 Axit amin từ đậu nành có trong đậu nành

Thành phần: Hạt đậu nành (44%), đường (5,5%), chất béo (4,7%), 407, 500kilo, hương liệu tổng hợp tự nhiên dùng cho thực phẩm (maltol).

Sản phẩm có chứa đậu nành.

(*) Theo dữ liệu của Kantar từ Worldwide Demos - Household Panel - Thành thị & thành phố chính và vùng thôn Việt Nam - Cả năm 2024 - Ngành Sữa Đậu Nành.

Sản phẩm của:

NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM

VINASOY

Địa chỉ: Công ty Cổ phần Quảng Quảng Ngai

82 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,

T.P. Quảng Ngãi tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

CSGP số: 1055246/2025

Tìm hiểu thêm

Sản xuất tại Việt Nam
www.vinasoy.com
Hotline: 1800 6020

9 **AXIT AMIN**
THIẾT YẾU**

THƠM NGON
MÁT LẠNH

Sữa Đậu Nành
Fami Nguyên Chất

 vinasoy®

SỮA ĐẬU NÀNH
Fami

NGUYÊN CHẤT

THI SỮA ĐẬU NÀNH
SỐ 1
VIỆT NAM
ĐƯỢC CHỌN MUA*

 vinasoy®
SỮA ĐẬU NÀNH
Fami

NGUYÊN CHẤT

3 KHÔNG

- ✓ Không chất bảo quản
- ✓ Không Cholesterol
- ✓ Không biến đổi gen

NGON HƠN
KHI UỐNG LẠNH

- Nền tảng 2-3 lịch trình ngày
- Sản phẩm chế 3 lần sử dụng
- Bảo quản hạn chế nhất
- 100% Đậu nành sạch, NGON, ĐỎ, không màu (TSG)
- Không sử dụng chất màu, ít công và
- Không thêm chất tạo ngọt (sản phẩm)
- Thành phần dinh dưỡng có thể là
- Sản phẩm có thể được sử dụng trong
- Các bữa ăn khác nhau

100%
ĐAM THỰC VẬT

Thể tích thực: 200 ml

Hạng mục: Bao bì fino Fami Nguyên chất RTB
Ngày thực hiện: 20/02/2025
Mã số TK: FA40B-RTB-200225

4200205943-01
CHỖ MÁC
CHỖ ĐÓNG
SỮA ĐẬU NÀNH
VIỆT NAM
VINASOY
CHI NHÁNH CÔNG TY
CÓ PHẦN DƯỠNG
QUẢNG NGÃI
TP. QUẢNG NGÃI
Nguyễn Sơn Hải